



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Số 12

Ngày 01 tháng 02 năm 2011

MỤC LỤC

Trang

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- 12-01-2011 - Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2011.

02

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2011/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 01 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành
phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2011**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2010/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán và phân bổ ngân sách thành phố năm 2011 và Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2011;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 9634/SKHĐT-TH ngày 24 tháng 12 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2011.

Điều 2. Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trực thuộc thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2011 để xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, nhằm triển khai thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2011 đạt hiệu quả cao nhất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trực thuộc thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2011

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND
ngày 12 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Năm 2011 là năm đầu tiên thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX, và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015; Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020. Để tiếp tục phát huy tinh thần năng động, sáng tạo, phát huy tiềm năng, thế mạnh, tích cực triển khai và kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương và Chính phủ, phân đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu *tập trung thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát; phân đấu đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn năm 2010. Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế thành phố theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh trong điều kiện hội nhập. Huy động mọi nguồn lực để đầu tư và phát triển kết cấu hạ tầng một cách đồng bộ, gắn với bảo vệ môi trường, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Xây dựng và phát triển nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện thành công chủ đề “Năm 2011 - Năm Vì trẻ em”.*

Để triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011; Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2011, Nghị quyết số 07/2010/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán, phân bổ ngân sách thành phố năm 2011;

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trực thuộc thành phố tập trung thực hiện các nhiệm vụ và những giải pháp chủ yếu sau:

I. Tập trung nỗ lực thúc đẩy phát triển sản xuất - kinh doanh, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, bình ổn giá cả thị trường, kiểm soát lạm phát, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Nghiên cứu đề xuất các sản phẩm, ngành hàng xuất khẩu chủ lực, có lợi thế và khả năng cạnh tranh để có biện pháp hỗ trợ phù hợp nhằm đẩy mạnh xuất khẩu. Tổ chức hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về pháp luật và kinh tế thế giới, cung cấp thông tin cần thiết, nhất là các quy định về rào cản kỹ thuật của các thị trường để giúp doanh nghiệp hạn chế rủi ro khi tham gia thị trường quốc tế; hỗ trợ các thủ tục bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư xây dựng kế hoạch xúc tiến thương mại năm 2011, chú trọng xúc tiến thương mại tại các thị trường trọng điểm có kim ngạch xuất khẩu lớn, thị trường mới. Tổ chức các hội chợ xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh tiêu thụ nội địa thay thế hàng nhập khẩu. Đẩy mạnh triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và phát triển thương hiệu, quảng bá sản phẩm hàng hóa có chất lượng để mở rộng thị trường xuất khẩu và thị trường nội địa.

c) Tổ chức tốt công tác dự báo nhu cầu thị trường, dự báo những biến động thị trường trong nước và thế giới, xây dựng biện pháp, ổn định giá cả thị trường. Cung ứng đầy đủ, kịp thời hàng hóa và dịch vụ thiết yếu phục vụ nhân dân. Xây dựng Đề án chiến lược tạo nguồn hàng thiết yếu bình ổn thị trường đến năm 2015. Khuyến khích doanh nghiệp thường xuyên triển khai các đợt khuyến mại, kích cầu tiêu dùng, nhất là trong các dịp Tết, lễ hội lớn trong năm 2011.

d) Triển khai đề án phát triển, mở rộng kênh phân phối bán buôn, bán lẻ, bảo đảm giá cả ổn định, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân. Tạo lập mối liên kết giữa nhà sản xuất với tổ chức phân phối để hình thành những kênh lưu thông hàng hóa ổn định, góp phần quản lý chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm. Xây dựng cơ chế khuyến khích phát triển thương mại điện tử tập trung vào việc bảo đảm an toàn cho các giao dịch trên mạng trên cơ sở kiểm soát các công ty cung cấp dịch vụ thương mại điện tử, phòng tránh gian lận, đem lại lòng tin cho người tiêu dùng;

khuyến khích phát triển hệ thống thanh toán qua mạng của các ngân hàng để đem lại tiện ích cho người tiêu dùng...

đ) Triển khai thực hiện tốt Chương trình bình ổn giá trong năm 2011; khuyến khích doanh nghiệp xây dựng kế hoạch mở rộng mạng lưới phân phối, bố trí các điểm bán hàng bình ổn giá tại các chợ truyền thống, khu dân cư, khu chế xuất, khu công nghiệp và tại các xã vùng sâu, vùng xa. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

e) Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường phối hợp với Công an thành phố và các sở - ngành, quận - huyện tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, các hành vi đầu cơ, găm hàng, nâng giá, gian lận thương mại, sản xuất và kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

a) Thực hiện công tác quản lý chi ngân sách đảm bảo đúng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các dự án đầu tư nguồn vốn ngân sách thành phố bảo đảm thực hiện nghiêm việc sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

b) Thực hiện nghiêm túc chế độ công khai dự toán, công khai quyết toán của các đơn vị sử dụng ngân sách, của từng cấp ngân sách; công khai các quỹ huy động đóng góp của nhân dân, công khai tài chính nhà nước, các dự án đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước... để tăng cường quyền giám sát của các đoàn thể xã hội, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở nhằm phát hiện và ngăn chặn những sai phạm, tiêu cực trong quản lý tài chính, ngân sách nhà nước.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về quản lý sử dụng ngân sách, mua sắm và sử dụng tài sản công; tập trung thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước nhằm đưa công tác quản lý chi tiêu ngân sách, sử dụng tài sản nhà nước đi vào nề nếp.

d) Phối hợp Sở Công Thương tăng cường công tác quản lý giá: triển khai đăng ký giá, kê khai giá đối với danh mục các nhóm mặt hàng thuộc diện bình ổn giá và các nhóm mặt hàng, dịch vụ do nhà nước định giá; theo dõi diễn biến tình hình giá cả thị trường, kịp thời nắm thông tin thị trường về giá, báo cáo đề xuất các biện pháp quản lý nhà nước với Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân thành phố; không để tình trạng doanh nghiệp độc quyền về giá để đầu cơ, nâng giá, không niêm yết giá, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp lệnh về quản lý giá.

3. Cục Thuế thành phố chủ trì:

a) Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, phấn đấu tăng thu ngân sách nhà nước đạt trên 5% so với dự toán được Trung ương giao; đẩy mạnh ngăn chặn gian lận và thất thu thuế.

b) Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế, tạo ý thức ngày càng cao về thực hiện nghĩa vụ nộp thuế, tạo thuận lợi nhất để người nộp thuế phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hiện tốt chế độ kiểm tra tờ khai thuế và các báo cáo định kỳ.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp khai lỗ trong nhiều năm liền; tăng cường áp dụng các biện pháp đôn đốc thu nợ và cưỡng chế nợ; thực hiện cải cách hiện đại hóa ngành thuế và cải cách thủ tục hành chính thuế, giảm chi phí kê khai cho người nộp thuế.

4. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

a) Triển khai tốt các chính sách do Ngân hàng Nhà nước ban hành, nhằm điều hành có hiệu quả thị trường ngoại tệ, thị trường vàng, trong đó đặc biệt tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình mua bán ngoại tệ trên địa bàn, tránh hiện tượng các ngân hàng tăng thêm các loại phí đối với các doanh nghiệp có nhu cầu mua bán ngoại tệ phục vụ xuất nhập khẩu.

b) Theo dõi mặt bằng lãi suất trên thị trường, báo cáo đề xuất Ngân hàng Nhà nước các chính sách điều chỉnh mặt bằng lãi suất hợp lý nhằm bảo đảm khả năng thanh khoản của các ngân hàng thương mại, huy động đủ nguồn vốn cung ứng cho các nhu cầu hợp lý của các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh.

c) Tăng cường kiểm tra, giám sát, cảnh báo sớm, rủi ro hệ thống, hỗ trợ các tổ chức tín dụng trong phòng, chống rủi ro, bảo đảm an toàn hệ thống.

d) Phối hợp các sở - ngành chức năng liên quan kiểm soát, theo dõi và xử lý nghiêm các hoạt động kinh doanh vàng, thu đổi ngoại tệ trái pháp luật; ngăn chặn kịp thời hành vi thu gom ngoại tệ để nhập lậu hàng hóa ảnh hưởng đến cán cân thanh toán chung cả nước.

5. Các sở - ngành, quận - huyện và các đơn vị có liên quan:

a) Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân các công trình, dự án đầu tư từ các nguồn vốn ngân sách, nguồn vốn ODA, FDI và các nguồn vốn dân doanh; đặc biệt

chú trọng giải ngân đối với các công trình, dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước. Đẩy nhanh tiến độ đền bù giải phóng mặt bằng, tái định cư.

b) Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước trong tất cả các khâu: quy hoạch, lập dự án, thẩm định, thi công, nghiệm thu, thanh quyết toán, bảo đảm việc quản lý và sử dụng vốn một cách công khai, minh bạch.

II. Thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của kinh tế thành phố

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Chương trình hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế thành phố giai đoạn 2011 - 2015 theo hướng chuyên sâu tăng trưởng theo chiều sâu, chú trọng tăng hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, tập trung nguồn lực phát triển các ngành, lĩnh vực trọng yếu của thành phố.

b) Rà soát, bổ sung, điều chỉnh Quyết định số 20/2009/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định về thực hiện các dự án đầu tư trong nước thuộc Chương trình kích cầu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; bổ sung vào Chương trình các đối tượng thuộc lĩnh vực đổi mới thiết bị công nghệ; đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho ngành công nghệ cao; phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ nhằm góp phần tăng tỷ lệ nội địa hóa các sản phẩm, nhất là các sản phẩm của Intel; hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư công nghệ mới tiết kiệm điện; hỗ trợ các dự án đầu tư vào thị trường Lào, Campuchia...

2. Sở Tài chính và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan:

a) Phát triển hệ thống ngân hàng thương mại hoạt động thực sự có hiệu quả, đảm bảo tuyệt đối an toàn và là công cụ quan trọng phục vụ phát triển kinh tế xã hội thành phố, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung phát triển sản phẩm tài chính, định chế tài chính và thị trường tài chính; từng bước hiện đại hóa hệ thống thanh toán, khuyến khích nhân dân và doanh nghiệp sử dụng hệ thống tài khoản và các loại thẻ điện tử để thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch.

b) Phối hợp với Cơ quan đại diện Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tại thành phố Hồ Chí Minh và Sở Giao dịch chứng khoán đẩy mạnh phát triển thị trường chứng

khoán, các loại quỹ, công ty đầu tư tài chính và các tổ chức bảo hiểm; khuyến khích tăng vốn, tăng quy mô của các ngân hàng thương mại để tăng năng lực cạnh tranh; khuyến khích mở rộng thị trường ra khu vực và cả nước, từng bước tham gia thị trường vốn quốc tế.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan:

a) Xây dựng kế hoạch xúc tiến du lịch năm 2011. Liên kết với các tỉnh trong vùng xây dựng và đưa vào khai thác các chương trình du lịch sinh thái, tận dụng thế mạnh sông nước và khu dự trữ sinh quyển Cần Giờ và các vùng sông nước khác trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Đông Nam bộ, Đồng bằng sông Cửu Long, các chương trình du lịch đạt tiêu chuẩn quốc tế.

b) Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng và hệ thống khách sạn đạt chuẩn quốc tế; xây dựng sản phẩm du lịch có lợi thế cạnh tranh; xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu du lịch của thành phố; tăng cường công tác quảng bá giới thiệu hình ảnh điềm đến thành phố thông qua nhiều kênh thông tin đại chúng, tham gia tích cực vào các hoạt động của các tổ chức du lịch quốc tế mà trọng tâm là các tổ chức xúc tiến du lịch các thành phố Châu Á - Thái Bình Dương (TPO), nâng chất các sự kiện văn hóa, du lịch được tổ chức định kỳ, đặc biệt là sự kiện triển lãm quốc tế du lịch ITE 2011.

c) Tập trung triển khai công tác đào tạo, nhằm trang bị kiến thức kỹ năng theo hướng chuẩn hóa đội ngũ nhân lực ngành du lịch, chú trọng đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các ngành nghề cụ thể như tiếp tân, hướng dẫn viên du lịch để đón đầu thời cơ phát triển du lịch khi kinh tế thế giới hồi phục góp phần tạo nguồn thu ngoại tệ từ các dịch vụ du lịch.

4. Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan:

a) Tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống kho, bãi hiện đại, từng bước đáp ứng nhu cầu là trung tâm về vận tải đường bộ, đường thủy, là đầu mối trung chuyển hàng hóa cho Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; đầu mối xuất nhập khẩu hàng hóa cho cả nước và quốc tế; nghiên cứu một số tuyến vận tải hành khách, hàng hóa bằng đường thủy trên một số tuyến đường thủy nội địa.

b) Thực hiện các giải pháp nhằm phát triển dịch vụ vận tải đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, hành khách trên địa bàn, đặc biệt chú trọng thực hiện các biện pháp nâng cao năng lực vận chuyển hành khách công cộng để bảo đảm đáp ứng yêu cầu cả về số lượng và chất lượng vận chuyển hành khách và hàng hóa; cải thiện chất lượng phương tiện và dịch vụ trong các ngành vận tải, bảo đảm an toàn giao thông.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

a) Phát triển mạnh ngành thông tin và truyền thông, trở thành một bộ phận quan trọng trong cơ sở hạ tầng của các ngành và lĩnh vực kinh tế - xã hội. Phát triển dịch vụ gia công, xử lý, quản lý dữ liệu từ xa cho các khách hàng trong nước và quốc tế; hội nhập giữa dịch vụ viễn thông - tin học - truyền thông; phát triển dịch vụ đa chức năng.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển thương mại điện tử, áp dụng các mô hình phân phối, giao dịch hiện đại vào hoạt động thương mại nhằm phát triển nhanh thị trường cho doanh nghiệp.

6. Sở Xây dựng chủ trì phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng cơ chế, chính sách nhằm phát triển thị trường bất động sản theo hướng lành mạnh, an toàn, có sự quản lý, định hướng của nhà nước; phát triển các dịch vụ mua bán cho thuê nhà ở, văn phòng, dịch vụ nhà, đất qua sàn giao dịch; thực hiện các chính sách đất đai, nhà ở và các giải pháp về tài chính để thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển, gắn với Chương trình nhà ở và công trình xây dựng các Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Khu Tây Bắc Củ Chi, Khu Nam thành phố, Khu đô thị cảng Hiệp Phước,...

7. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

a) Đẩy mạnh phát triển các dịch vụ khoa học, công nghệ và tư vấn trong các lĩnh vực như chuyên gia công nghệ, sở hữu trí tuệ, kiểm toán, dịch vụ tư vấn, bảo hiểm... Chú trọng phát triển lĩnh vực thiết kế, tạo mẫu và lĩnh vực quảng cáo; phát triển thị trường công nghệ.

b) Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ; hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu khoa học và đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất - kinh doanh.

8. Sở Y tế chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan tập trung nâng cao chất lượng của dịch vụ y tế. Xây dựng một số bệnh viện và trung tâm y tế chất lượng cao, hiện đại và có dịch vụ phục vụ tương đương các nước trong khu vực. Nghiên cứu xây dựng một số trung tâm y tế - sinh thái, kết hợp khám chữa bệnh và nghỉ dưỡng. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực y tế; nghiên cứu thí điểm mô hình bệnh viện cổ phần.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

a) Phối hợp Sở Khoa học Công nghệ và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tập trung đào tạo các ngành khoa học công nghệ cao, các ngành quản lý, quản trị kinh

doanh theo nhu cầu của thị trường lao động để đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế thành phố.

b) Tiếp tục xã hội hóa giáo dục - đào tạo; khuyến khích các trường, cơ sở giáo dục quốc tế có uy tín và thương hiệu thành lập chi nhánh nhưng phải theo đúng quy hoạch xây dựng mạng lưới trường học trên địa bàn thành phố. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục - đào tạo có yếu tố nước ngoài hoặc liên kết, hợp tác giữa trong nước với nước ngoài đúng quy định.

10. Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Rà soát, điều chỉnh quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và các sản phẩm chủ yếu đến năm 2015, 2020 đã được phê duyệt trước đây, đồng thời tổ chức nghiên cứu và lập quy hoạch một số ngành, lĩnh vực sản phẩm còn thiếu, bảo đảm phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025, phù hợp với quy hoạch Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và Vùng Đông Nam Bộ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố.

b) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp đã được phê duyệt theo hướng giảm dần tỷ trọng các ngành sử dụng nhiều tài nguyên và thâm dụng lao động, tăng dần tỷ trọng các ngành công nghiệp có hàm lượng tri thức, công nghệ cao, có lợi thế cạnh tranh. Phát triển mạnh các khâu thiết kế, tạo mẫu, marketing, xây dựng thương hiệu... nhằm tạo dựng nhiều thương hiệu có uy tín trên thị trường trong nước, khu vực và thế giới, giảm dần tỷ lệ sản xuất gia công và tạo sự chuyên biến cơ bản về chất cho một số ngành công nghiệp của thành phố.

c) Nghiên cứu, phát triển ngành công nghiệp phụ trợ, xây dựng các “cụm liên kết sản xuất” để đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

d) Xây dựng Chương trình chuyển dịch cơ cấu hàng xuất khẩu giai đoạn 2011 - 2015, tầm nhìn đến năm 2020, trong đó xác định cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, có thứ tự ưu tiên các mặt hàng, ngành hàng chủ lực của thành phố chú ý đến 3 yếu tố: công nghệ cao, giá trị gia tăng cao, hiệu quả kinh tế cao.

11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Tiếp tục thực hiện Chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thủy sản. Đẩy mạnh xuất khẩu nông sản có giá trị gia tăng

cao. Ứng dụng công nghệ sinh học để tạo nhiều giống cây trồng, vật nuôi có năng suất chất lượng và giá trị cao, từng bước hình thành trung tâm giống cây, giống con của khu vực. Xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản, đặc biệt trong lĩnh vực giống, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch của Ủy ban ban nhân dân thành phố thực hiện Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Thành ủy về nông nghiệp - nông dân - nông thôn theo Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X. Ưu tiên đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn như thủy lợi, nước sinh hoạt, giao thông nông thôn, điện, hệ thống y tế, giáo dục, văn hóa, phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai. Tập trung thực hiện và phấn đấu hoàn thành thí điểm xây dựng xã Tân Thông Hội (Củ Chi) là xã nông thôn mới trong năm 2011 (đơn vị điểm của Trung ương); chuẩn bị điều kiện để hoàn thành chỉ tiêu 5 xã nông thôn mới vào năm 2012 (đơn vị điểm của thành phố); đồng thời tổ chức khảo sát và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện xã nông thôn mới tại 22 xã trên địa bàn 5 huyện.

c) Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các công trình, dự án trọng điểm như: Khu Nông nghiệp công nghệ cao, Trung tâm Công nghệ sinh học, các công trình phòng, chống lụt, bão, triều cường, xâm nhập mặn, dự án thủy lợi vùng lúa chuyển đổi sang cây trồng, vật nuôi khác. Tiếp tục đầu tư, tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình GAP đối với cây, rau, nuôi trồng thủy sản theo hướng nông sản sạch, chất lượng cao, chi phí thấp, phát triển bền vững.

d) Tiếp tục chủ động thực hiện quyết liệt, đồng bộ và có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và dịch hại trên cây trồng; công tác phòng, chống thiên tai, lụt bão, cứu hộ, cứu nạn. Đẩy mạnh trồng rừng, gắn với bảo vệ rừng. Tăng cường quản lý nhà nước, công tác kiểm tra, kiểm soát, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng.

đ) Liên kết các tỉnh trong vùng để xây dựng các vùng nguyên liệu nhằm cung cấp cho ngành công nghiệp chế biến của thành phố. Điều chỉnh quy hoạch và mục đích sử dụng đất nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế đất, góp phần tăng năng suất lao động và thu nhập lao động nông nghiệp.

e) Tiếp tục tập trung triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa X) về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020; Đề án hợp tác quốc tế về biển của thành phố đến năm 2020.

III. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư; tập trung phát triển cơ sở hạ tầng

đồng bộ; bảo đảm cung ứng đủ nguồn điện cho sản xuất kinh doanh; nâng cao hiệu quả khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên**1. Các sở - ban - ngành, quận - huyện, đơn vị có liên quan:**

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, tiến hành rà soát tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trình cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung những quy định có liên quan đến môi trường đầu tư và hoạt động kinh tế như các cơ chế, chính sách, thủ tục về nhà đất, xây dựng, đầu tư, đăng ký kinh doanh, hải quan, thuế... Tổ chức triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến đầu tư, xây dựng, kinh doanh, đấu thầu, quản lý và sử dụng đất đai, tạo điều kiện và môi trường thuận lợi để các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, đóng góp ngày càng nhiều vào tăng trưởng kinh tế thành phố.

b) Công khai hóa các quy hoạch đã được phê duyệt; danh mục các lĩnh vực, địa bàn thuộc diện hạn chế kinh doanh hoặc kinh doanh có điều kiện. Rà soát, đề xuất bổ sung hoặc điều chỉnh các quy hoạch đã lạc hậu nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư trong việc xác định và xây dựng dự án. Chuẩn bị triển khai thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt trong năm 2011.

c) Tổ chức giao ban định kỳ giữa cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp để phối hợp tháo gỡ vướng mắc, ách tắc trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích đối với các thành phần kinh tế, đầu tư, kinh doanh tại các vùng khó khăn. Quan tâm phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ các doanh nghiệp trong các hoạt động đào tạo nguồn nhân lực, xúc tiến đầu tư thương mại, tiếp cận thông tin thị trường.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Xây dựng và công bố các chương trình, dự án cần thu hút đầu tư để định hướng cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia, tăng cường huy động các nguồn vốn cho đầu tư phát triển. Tiếp tục thực hiện chương trình mở rộng hợp tác đầu tư có hiệu quả với các tỉnh, thành phố trong và ngoài nước.

b) Phối hợp Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất kế hoạch xúc tiến đầu tư năm 2011. Đẩy mạnh thu hút và giải ngân các nguồn vốn FDI và ODA. Tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội theo hình thức thích hợp BOT, BTO, BOO, BT và đầu tư kết hợp công - tư (PPP).

c) Triển khai thực hiện Đề án thí điểm định mức kinh phí giải quyết hồ sơ đăng ký kinh doanh nhằm nâng cao năng suất lao động, đảm bảo việc giải quyết hồ sơ đăng ký kinh doanh nhanh chóng theo hướng tạo thuận lợi hơn nữa cho nhân dân và doanh nghiệp. Tăng cường triển khai chương trình kết nối mạng thông tin giữa các sở - ngành, giảm bớt thời gian, xóa bỏ những thủ tục, giấy tờ không cần thiết.

d) Phối hợp với các sở - ban - ngành, quận - huyện tổ chức rà soát, kiểm tra tình hình triển khai các dự án đầu tư lớn đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư nhưng chậm triển khai, chủ đầu tư không đủ năng lực để thu hồi hoặc chuyển giao cho chủ đầu tư khác; chủ động xử lý theo thẩm quyền những khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ các nhà đầu tư thực hiện đầu tư nhanh chóng và có hiệu quả.

đ) Phối hợp với Sở Tài chính và các sở - ngành, quận - huyện tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách và có tính chất ngân sách năm 2011, bảo đảm bố trí vốn tập trung, hiệu quả và tiết kiệm. Thường xuyên rà soát, đề xuất đình hoãn, giãn tiến độ các công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách thành phố kém hiệu quả và chưa thực sự cần thiết; tập trung vốn đầu tư cho những công trình, dự án có hiệu quả, có khả năng hoàn thành trong năm 2011; các công trình trọng điểm cấp bách, bức xúc trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng vốn đầu tư từ nguồn vốn ngân sách thành phố, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, xử phạt vi phạm, đồng thời đưa ra những kiến nghị, đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư.

3. Ban Quản lý dự án Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố đến năm 2020, tầm nhìn 2025 khẩn trương hoàn thành công tác nghiên cứu và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 và Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, bảo đảm tính khả thi cao, làm căn cứ để hoạch định các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hàng năm, xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư trong và ngoài nước.

4. Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Tập trung tổ chức thực hiện quy hoạch chung xây dựng thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 24/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2010; Quyết định số 699/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch xây dựng hệ thống các trường đại học, cao đẳng tại Vùng thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050.

b) Nghiên cứu lập đề án quy hoạch phân khu một số khu vực chưa có quy hoạch hoặc có nhưng không còn phù hợp với quy hoạch chung xây dựng đã được phê duyệt. Tiếp tục triển khai xây dựng các Quy chế quản lý cấp 1, cấp 2 phù hợp với Đề án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố đến năm 2025 làm cơ sở cho công tác quản lý đô thị.

c) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện hoàn tất hồ sơ để thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt các nhiệm vụ và đề án điều chỉnh quy hoạch chung còn lại của các quận - huyện. Rà soát, kiểm tra kỹ các khu vực đô thị cần lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 hoặc cần lập điều chỉnh quy hoạch, qua đó lên kế hoạch lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 cụ thể và chi tiết cho từng khu vực quận - huyện cho từng năm.

d) Phối hợp với Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố, Sở Công Thương sắp xếp, điều chỉnh quy hoạch các khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo hướng chuyên môn hóa, xây dựng các khu công nghiệp chuyên ngành.

đ) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các đơn vị có liên quan triển khai Quyết định số 101/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch phát triển giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn sau năm 2020 vào các đề án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000, quy hoạch phân khu và quy hoạch chung 1/5000 các quận - huyện.

e) Đẩy mạnh công tác đào tạo, bổ sung nhân sự cho các cơ quan quản lý quy hoạch đô thị, nâng cao các điều kiện tuyển chọn tư vấn lập quy hoạch chi tiết cũng như bảo đảm các đơn vị lập quy hoạch chi tiết phải đủ năng lực và cán bộ chuyên môn để thực hiện quy hoạch.

5. Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Áp dụng rộng rãi các hình thức đầu tư các kết cấu hạ tầng theo các phương thức BOT, BT, BOO, đầu tư kết hợp công - tư (PPP) và đầu tư tư nhân, đồng thời tranh thủ tối đa các nguồn vốn ODA để đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng trọng điểm, quy mô lớn.

b) Tập trung đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng giao thông trọng điểm; từng bước xây dựng và hoàn thiện quy hoạch hệ thống giao thông trên địa bàn; phấn đấu mật độ đường giao thông đạt 1,78 km/km², diện tích đường tăng thêm đạt 2.500.000m². Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống tàu điện ngầm nội đô.

c) Nghiên cứu, xây dựng và triển khai thực hiện tốt Chương trình giảm ùn tắc

giao thông. Nghiên cứu và điều chỉnh phân luồng giao thông hợp lý trên các tuyến đường, khu vực thường xuyên xảy ra ùn tắc giao thông, đặc biệt là khu vực trung tâm thành phố và các trục giao thông chính ra vào thành phố; rà soát phân luồng giao thông tại các vị trí có thể xảy ra ùn tắc giao thông cao, tại các vị trí có rào chắn thi công. Nghiên cứu tổ chức giao thông một chiều tại một số tuyến đường có tình hình giao thông phức tạp, tổ chức thực hiện hình thức thay đổi số lượng các làn xe trên tuyến theo các thời điểm khác nhau.

d) Tiến hành rà soát, điều chỉnh, hợp nhất các quy hoạch của các dự án cơ sở hạ tầng giao thông vận tải trên địa bàn thành phố phù hợp với nội dung quy hoạch giao thông vận tải đã được phê duyệt trong Quyết định số 101/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Lập nhiệm vụ và thực hiện các điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải trên cơ sở nội dung điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố đến năm 2025 đã được Chính phủ phê duyệt.

đ) Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình giao thông trọng điểm, các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị có sử dụng chung mặt bằng để từng bước hoàn chỉnh mạng lưới cơ sở hạ tầng giao thông theo quy hoạch, tránh đầu tư dàn trải, phát huy được hiệu quả ngay sau khi đưa vào sử dụng.

6. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Tham mưu các cơ chế, chính sách thu hút, khuyến khích doanh nghiệp tham gia xây dựng nhà tái định cư, nhà ở xã hội cho người có thu nhập thấp, ký túc xá sinh viên, nhà ở cho công nhân để cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho công nhân ở các khu công nghiệp, khu chế xuất, cho người lao động có thu nhập thấp. Tiếp tục phát triển quỹ nhà ở trên địa bàn thành phố theo hướng đẩy mạnh xã hội hóa. Trong đầu tư phát triển quỹ nhà, đối với các khu nhà ở theo dự án, khuyến khích áp dụng kiến trúc xanh, kiến trúc tiết kiệm năng lượng.

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện tăng cường công tác quản lý chất lượng trên địa bàn thành phố, từng bước lập lại trật tự xây dựng đô thị, đảm bảo công trình được xây dựng đúng quy hoạch được duyệt, hạn chế tình trạng xây dựng công trình sai phép, không phép; phấn đấu kéo giảm ít nhất từ 10% tỷ lệ nhà đất xây dựng sai phép, không phép, các sự cố về chất lượng công trình trên địa bàn thành phố.

c) Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện của các dự án đầu tư xây dựng ký túc xá sinh viên bằng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ trên địa bàn thành phố (dự án ký túc xá sinh viên Đại học Quốc gia thành phố, Trường Đại học Tôn Đức Thắng,

Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Giao thông vận tải - Cơ sở 2, Trường Đại học Văn hóa thành phố Hồ Chí Minh); phấn đấu hoàn thành đưa công trình vào sử dụng vào cuối năm 2011 đúng theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 20 tháng 8 năm 2009.

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý các hoạt động của thị trường bất động sản, chủ động định hướng, điều tiết và kiểm soát để ổn định thị trường bất động sản, khắc phục tình trạng tự phát, đầu cơ bất động sản trên địa bàn thành phố; khai thác, sử dụng có hiệu quả các loại bất động sản, đặc biệt là bất động sản nhà đất; phát huy tối đa nguồn lực từ đất đai, nhà và công trình trên đất để phát triển kinh tế xã hội; thu hút các nguồn lực của xã hội, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển hàng hóa bất động sản.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Tăng cường kiểm tra, thanh tra tình hình sử dụng đất của các tổ chức, doanh nghiệp và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm sử dụng đất sai mục đích. Tập trung giải quyết các thủ tục đầu tư, giao đất cho thuê đất đối với các khu đô thị mới, khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã có quy hoạch, cung cấp quỹ nhà đất, mặt bằng sản xuất kinh doanh phục vụ phát triển kinh tế xã hội của thành phố.

b) Khai thác hợp lý và sử dụng hợp lý, có hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên khoáng sản đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, ổn định và lâu dài. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra các hoạt động khai thác, kinh doanh khoáng sản. Sử dụng hợp lý, hiệu quả và bền vững tài nguyên thiên nhiên, môi trường ở các lưu vực sông Sài Gòn, sông Đồng Nai, bảo đảm cân bằng sinh thái, bảo tồn thiên nhiên và giữ gìn đa dạng sinh học.

c) Bảo đảm khai thác, sử dụng tài nguyên nước một cách hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả. Nghiên cứu, xây dựng Đề án “Tập trung đầu mối quản lý và khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên nước trên địa bàn thành phố”. Kiểm tra, thanh tra tình hình khai thác nước ngầm sai phép, trái phép, không phép; không cấp phép mới việc khai thác và sử dụng nước ngầm trên địa bàn thành phố, tiến tới thực hiện chủ trương đến năm 2013 nghiêm cấm việc khai thác và sử dụng nước ngầm trên địa bàn thành phố. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về khai thác sử dụng tài nguyên và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

8. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Tổng Công ty Điện lực thành phố và Công ty Điện lực Hiệp Phước thực hiện có hiệu quả việc tiết kiệm điện cả trong sản xuất và tiêu dùng, phấn đấu đảm bảo cung ứng đủ điện cho sản xuất và sinh hoạt.

9. Trung tâm điều hành Chương trình chống ngập nước chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Tham mưu xây dựng, triển khai thực hiện tốt Chương trình giảm ngập nước. Tập trung xóa, kéo giảm các điểm ngập nước hiện hữu; kiểm soát, ngăn chặn không để phát sinh điểm ngập mới trên địa bàn.

b) Triển khai thực hiện Quy hoạch chống ngập úng khu vực thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 1547/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư để triển khai thực hiện các dự án cống kiểm soát triều, dự án tuyến đê bao và các dự án nạo vét các tuyến kênh, rạch theo đúng tiến độ.

c) Thực hiện đồng bộ các dự án xóa, giảm ngập và các phương án giảm ngập tạm thời tại khu vực ngập trọng điểm trên địa bàn thành phố theo kế hoạch đầu tư năm 2011 nhằm khai thác tối đa khả năng thoát nước của hệ thống thoát nước hiện hữu.

10. Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn tăng cường phát triển nguồn và mạng cấp nước đô thị; nâng cấp và cải tạo hệ thống nước nhằm đáp ứng nhu cầu nước cho dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội bền vững gắn với bảo vệ môi trường. Xây dựng phương án đầu tư đưa hệ thống nước đến các khu công nghiệp, khu chế xuất, các cụm công nghiệp. Đẩy mạnh công tác giám sát thoát nước trên cơ sở triển khai các dự án ODA và bổ sung, điều chỉnh phù hợp với tình hình thực hiện.

IV. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan:

a) Xây dựng và hoàn thiện chính sách nguồn nhân lực, chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Tiếp tục phát triển quy mô đào tạo nghề, tăng cường đội ngũ lao động cả về quy mô và chất lượng; gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của địa bàn kinh tế trọng điểm.

b) Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, khuyến khích liên kết đào tạo giữa các trường; tăng cường hợp tác quốc tế, tạo điều kiện, mời gọi các trường đại học có uy tín trên thế giới đầu tư, hợp tác mở cơ sở trường học tại thành phố. Xây dựng kế hoạch và lộ trình cụ thể thực hiện xã hội hóa các dự án trường học, tổ chức và quản lý tốt việc hợp tác đào tạo với nước ngoài, kể cả du học nước ngoài và cho phép mở các cơ sở đào tạo của nước ngoài tại thành phố.

c) Hoàn chỉnh và nhân rộng các mô hình nhà trường tiên tiến ở các cấp học, ngành học, coi trọng cả nâng cao dân trí, phát triển nhân lực, đào tạo nhân tài, kể cả dạy chữ, dạy nghề và dạy làm người, đặc biệt coi trọng giáo dục lý tưởng, nhân cách, phẩm chất đạo đức, lối sống cho học sinh. Tiếp tục tăng cường nề nếp, kỷ cương, ngăn chặn có hiệu quả các hiện tượng bạo lực và tệ nạn xã hội thâm nhập nhà trường. Xây dựng chiến lược phát triển của từng trường trong giai đoạn 2011 - 2015 thật chi tiết, cụ thể; xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục nhà trường, rà soát tiến độ tự đánh giá, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục và chuẩn hóa công tác quản lý.

d) Đẩy nhanh tiến độ chương trình kiên cố hóa trường lớp, tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học, ưu tiên cho các trường ở các quận vùng ven, quận huyện ngoại thành; tích cực triển khai xây dựng hệ thống trường lớp theo quy hoạch đã được phê duyệt; triển khai nhanh các dự án đầu tư xây dựng trường lớp theo hướng tiêu chuẩn hóa, hiện đại hóa. Tăng số lượng các trường học có môi trường kang trang, sạch đẹp, thiết bị hiện đại, tiện ích... đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển.

đ) Triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới và Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phấn đấu tỷ lệ trẻ 5 tuổi ra lớp mẫu giáo đạt 96,6%; tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%; tỷ lệ trẻ có độ tuổi từ 11 - 14 theo học bậc trung học cơ sở đạt 96%. Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể của từng trường, từng giai đoạn phát triển theo lứa tuổi, nhanh chóng đưa ra biện pháp ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng bạo hành, ngược đãi trẻ em. Tăng cường khả năng tiếp cận giáo dục cho trẻ khuyết tật.

e) Tiếp tục nâng cao hiệu quả thực hiện Chỉ thị 40-CT/TW về “Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục” theo yêu cầu đủ số lượng các khoa, các môn ở các cấp học, ngành học. Xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý. Chủ động phối hợp với các trường Đại học, Cao đẳng đóng tại thành phố Hồ Chí Minh đào tạo giáo viên tại chỗ đảm bảo đủ số lượng các khoa, các môn ở các cấp học, ngành học. Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức và trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, nâng cao tính đồng bộ và chuyên nghiệp nhằm thực hiện hiệu quả công cuộc đổi mới nhà trường theo yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong xu thế hội nhập quốc tế. Xây dựng bổ sung chế độ chính sách giáo dục phù hợp với nhà trường từ chế độ lao động đến thu nhập đảm bảo đời sống giáo viên.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Nâng cao chất lượng dạy nghề theo nhu cầu của thị trường sức lao động trong và ngoài nước. Đẩy mạnh đào tạo nghề chất lượng cao phục vụ nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế; xây dựng kế hoạch đào tạo 4 nghề: cơ khí, công nghệ thực phẩm, cơ điện tử, điện lạnh đạt trình độ ngang tầm khu vực Đông Nam Á và các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao. Từng bước nâng cao tỷ lệ lao động đã qua đào tạo, đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao của các ngành, lĩnh vực trọng yếu và đào tạo nghề cho nhân dân các vùng đô thị hóa. Đa dạng hóa các loại hình đào tạo, mở rộng quy mô đào tạo, nghề nghiệp, phát triển mạnh quy mô dạy nghề, tăng hiệu quả và số lượng đào tạo nghề. Khuyến khích bổ sung công nghệ mới, gắn với thực tế kỹ thuật công nghệ; tích cực tiếp cận với trình độ khu vực về nội dung, công nghệ đào tạo thông qua chuyển giao công nghệ và hợp tác đào tạo quốc tế về dạy nghề.

b) Chú trọng dạy nghề cho người tàn tật, bộ đội xuất ngũ, người nghèo, người cai nghiện ma túy; đặc biệt dạy nghề cho nông dân, lao động vùng chuyên đổi mục đích sử dụng đất, vùng chuyển đổi cơ cấu kinh tế để góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động. Triển khai thực hiện đề án dạy nghề cho người lao động, nhất là lao động nông thôn, lao động thất nghiệp; mở rộng các hình thức dạy nghề, hỗ trợ cho vay để học nghề, tạo việc làm...

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Xây dựng chính sách bồi dưỡng, thu hút, sử dụng và trọng dụng các chuyên gia khoa học - công nghệ trong và ngoài nước theo hướng tạo môi trường thuận lợi phát huy năng lực sáng tạo của đội ngũ tri thức. Tăng cường nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ. Đổi mới công nghệ và phát triển công nghiệp công nghệ cao trong các doanh nghiệp, lấy doanh nghiệp làm trung tâm của hoạt động khoa học - công nghệ.

b) Đẩy mạnh việc hình thành lực lượng doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Tạo môi trường thuận lợi cho việc gắn kết nghiên cứu khoa học với sản xuất kinh doanh, giáo dục và đào tạo. Ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ quản lý đô thị, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

c) Tiếp tục triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất - chất lượng - hội nhập. Đẩy mạnh đổi mới công nghệ trong các ngành sản xuất và dịch vụ chủ yếu để nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; phát triển năng lực sáng tạo và nội sinh hóa công nghệ nhập khẩu tạo sản phẩm công nghệ mới. Chủ động hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ, chú trọng khai thác tài sản trí tuệ của các nước phát triển, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ mới, công nghệ cao.

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tập trung nguồn lực ngân sách nhà nước kết hợp với tăng cường xã hội hóa, huy động các nguồn lực trong xã hội cho phát triển hệ thống giáo dục, đào tạo; tham mưu đề xuất hỗ trợ kinh phí giáo dục đào tạo cho các đối tượng hộ nghèo, bảo đảm tạo cơ hội phát triển công bằng cho các tầng lớp dân cư trong xã hội.

5. Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện Quyết định số 699/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch xây dựng hệ thống các trường Đại học, cao đẳng tại Vùng thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; trong đó tập trung kiện toàn Ban chỉ đạo quy hoạch xây dựng các trường đại học, cao đẳng; tổ chức khảo sát lập quy hoạch chi tiết, hoàn chỉnh phương án thí điểm di dời và xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ về tài chính.

V. Đẩy mạnh chương trình giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội; nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe; bảo đảm đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Thực hiện đồng bộ các giải pháp chính sách tạo thêm việc làm mới nhằm giảm tỷ lệ thất nghiệp trên địa bàn; tăng cường cho vay nhằm giải quyết việc làm; duy trì và mở rộng thị trường xuất khẩu lao động và phát triển thị trường mới, nhất là các thị trường có thu nhập cao và an toàn cho người lao động; đẩy mạnh hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, góp phần giải quyết việc làm cho người lao động; thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm và triển khai thực hiện tốt chính sách bảo hiểm, trợ cấp thất nghiệp.

b) Tăng cường công tác tổ chức, điều tra, thông tin, dự báo thị trường sức lao động, nâng cao năng lực quản lý nguồn lao động tại các quận - huyện, phường - xã, thị trấn. Xây dựng mạng lưới thông tin thị trường lao động tại các đơn vị giới thiệu việc làm. Đẩy mạnh các ngày hội nghề nghiệp và việc làm, sàn giao dịch việc làm nhằm gắn kết cung cầu lao động, đồng thời giúp người lao động định hướng được nghề nghiệp theo nhu cầu xã hội. Tiến hành giám sát tác động xã hội thông qua tiến hành điều tra lao động định kỳ.

c) Hướng dẫn các doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp thực hiện tốt các nội dung về xây dựng nội quy lao động, quy chế trả lương, trả thưởng, thang lương - bảng lương, các giao kết hợp đồng lao động. Tăng cường quản lý việc sử

dụng lao động nước ngoài; xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực này. Nâng cao hiệu quả quản lý về an toàn vệ sinh lao động; tăng cường phòng, chống tai nạn lao động, cải thiện điều kiện làm việc nhằm giảm thiểu tai nạn lao động và đảm bảo vệ sinh an toàn trong lao động.

d) Tăng cường bảo vệ, chăm sóc người già, người tàn tật và phục hồi chức năng cho người tàn tật. Duy trì hoạt động của mạng lưới dịch vụ xã hội về truyền thông - giáo dục - tư vấn kết hợp với các hoạt động y tế cộng đồng nhằm chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe và cải thiện đời sống tinh thần người già, người tàn tật. Tiếp tục thực hiện tốt công tác cấp thẻ bảo hiểm y tế, thẻ xe buýt miễn phí cho người nghèo, miễn giảm học phí cho học sinh, sinh viên nghèo của các trường Đại học, Trung cấp, Cao đẳng. Mở rộng quy mô, phạm vi cũng như đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và tư nhân nhằm đảm bảo thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội của thành phố.

đ) Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Đề án giảm hộ nghèo, tăng hộ khá, không ngừng cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 5,4% tổng số hộ dân thành phố. Đa dạng hóa các nguồn lực và phương thức thực hiện chương trình giảm nghèo theo hướng phát huy nội lực, kết hợp sự trợ giúp của cộng đồng quốc tế, nhằm tăng khả năng tiếp cận của người nghèo đối với các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở...). Hỗ trợ người dân vùng bị thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh khắc phục khó khăn, khôi phục sản xuất và ổn định cuộc sống. Phấn đấu hạn chế tối đa hiện tượng tái nghèo.

e) Thường xuyên cập nhật đầy đủ và kịp thời danh sách các hộ nghèo để đảm bảo việc hỗ trợ người nghèo đúng đối tượng và trong khả năng ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh chương trình cho vay vốn để người nghèo tự sửa chữa nhà hoặc mua nhà, triển khai lắp đồng hồ nước miễn phí cho người nghèo, triển khai chương trình vệ sinh môi trường nông thôn.

g) Tập trung chăm lo diện chính sách, duy trì và phát huy tích cực các phong trào đền ơn đáp nghĩa trong toàn xã hội. Đẩy mạnh việc kiểm tra, xét duyệt hồ sơ theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với người tham gia kháng chiến chống Mỹ chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước, phấn đấu giải quyết số hồ sơ còn lại để thực hiện tốt các chính sách ưu đãi của nhà nước. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết những trường hợp đủ điều kiện xác nhận liệt sỹ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh và các chính sách khác đồng thời kiểm tra xét duyệt danh sách người có công tại các quận - huyện nhằm xét duyệt hồ

sơ hưởng trợ cấp mới theo Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ.

h) Xây dựng và triển khai kế hoạch hành động theo chủ đề “Năm 2011 - Năm Vì trẻ em”. Thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực, lang thang, lao động trong điều kiện nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em. Nhân rộng mô hình xã, phường đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em, các mô hình về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

i) Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục học viên cai nghiện và người sau cai nghiện tại các trường, trung tâm và tại nơi cư trú. Vận động thân nhân, các tổ chức xã hội, đoàn thể đóng góp về kinh tế cho việc học văn hóa và học nghề, chăm sóc điều trị cho các bệnh nhân AIDS. Duy trì các câu lạc bộ, đội nhóm nhằm thu hút người tái hòa nhập cộng đồng và thân nhân đến sinh hoạt.

k) Xây dựng cơ chế bảo đảm an sinh xã hội theo nguyên tắc Nhà nước, doanh nghiệp và người lao động cùng đóng góp, cùng chia sẻ. Tiếp tục xem xét sửa đổi, bổ sung ban hành các chính sách an sinh xã hội mới như trợ cấp cho người làm công, ăn lương gặt khó khăn, có thu nhập thấp, người về hưu, người có công với cách mạng.

2. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các biện pháp nhằm tạo điều kiện và mở rộng khả năng tiếp cận vay vốn tín dụng đối với người nghèo, khu vực nông thôn.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện bố trí kinh phí ngân sách thành phố hỗ trợ Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp (theo Thông tư số 96/2009/TT-BTC ngày 20 tháng 5 năm 2009 của Bộ Tài chính) và hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế cho học sinh - sinh viên (theo Thông tư liên tịch số 09/2009/TTLT-BYT-BTC ngày 14 tháng 8 năm 2009 của Bộ Y tế và Bộ Tài chính).

4. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Phát triển và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, tăng cường luân phiên cán bộ giúp tuyến dưới nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Tăng cường đầu tư các nguồn lực cho hệ thống y tế. Chủ động tổ chức phòng, chống, khống chế các dịch bệnh nguy hiểm. Đẩy mạnh đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học trong công tác điều trị. Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động y học cổ truyền, công tác khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền trong các cơ sở y tế công lập.

b) Tập trung công tác y tế dự phòng, khống chế, chủ động phòng ngừa, ngăn

chặn, đẩy lùi có hiệu quả các loại dịch bệnh nguy hiểm, phát triển mạng lưới giám sát dịch bệnh. Xây dựng các chương trình tiêm chủng vắc xin và khám chữa bệnh miễn phí cho trẻ em nghèo, trẻ có hoàn cảnh khó khăn. Đẩy mạnh hoạt động của các Trung tâm tham vấn cộng đồng tại các quận - huyện, triển khai chiến dịch truyền thông phòng, chống HIV/AIDS.

c) Phát triển nguồn nhân lực, đào tạo đủ về số lượng, chất lượng, nâng cao trình độ và mở rộng hoạt động đào tạo cán bộ cho mạng lưới y tế cơ sở, hoạt động y tế dự phòng. Mở các lớp đào tạo ngắn hạn và dài hạn cho nhân viên y tế chuyên khoa nhi ở các bệnh viện tuyến cơ sở. Xã hội hóa y tế, khuyến khích kêu gọi đầu tư, phát triển dịch vụ y tế kỹ thuật cao. Huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống quản lý và xử lý nước thải y tế.

d) Tuyên truyền, thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực dân số gắn với dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình.

đ) Đẩy nhanh quy hoạch sắp xếp lại ngành dược theo hướng đầu tư chiều sâu đạt tiêu chuẩn do Bộ Y tế quy định. Tăng cường quản lý nhà nước về sản xuất, nhập khẩu, lưu thông, cung ứng thuốc chữa bệnh, có cơ chế kiểm soát để giá thuốc chữa bệnh phù hợp và không biến động bất thường. Quản lý chặt chẽ các hoạt động khám chữa bệnh tư nhân. Tăng cường công tác kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm, xây dựng các mô hình cung cấp thực phẩm an toàn.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển văn hóa gắn liền với phát triển du lịch và các hoạt động kinh tế của thành phố. Phát triển sâu rộng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, giảm dần sự cách biệt về mức hưởng thụ văn hóa trong nhân dân giữa nội và ngoại thành.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và nâng cao nhận thức về chủ trương, đường lối, cơ chế, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục các giá trị đạo đức, lối sống lành mạnh trong gia đình. Tiếp tục triển khai Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và xây dựng gia đình văn hóa mới. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động văn hóa, thể thao.

c) Phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động in ấn, xuất bản, thông tin, triển lãm, đẩy mạnh việc phòng, chống các hoạt động văn hóa độc hại. Tăng cường công tác lãnh đạo, phát huy và nâng cao vai trò, trách nhiệm xã hội của báo chí, quan tâm

đào tạo, bồi dưỡng toàn diện cho đội ngũ các nhà báo, phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan chủ quản và Hội Nhà báo để thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hoạt động báo chí.

d) Làm tốt công tác bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa dân tộc. Khuyến khích sáng tạo trong các tác phẩm văn hóa, văn học nghệ thuật có giá trị tư tưởng, nghệ thuật cao; nâng cao chất lượng các hoạt động biểu diễn nghệ thuật, có chính sách đãi ngộ cho các nghệ sĩ có đóng góp đầu tư cho các sản phẩm văn hóa chất lượng cao.

đ) Phát triển mạnh mẽ thể dục, thể thao quần chúng. Nâng cao chất lượng thể thao thành tích cao. Tập trung củng cố, chấn chỉnh, đổi mới ngành thể dục thể thao thành phố, nhất là các bộ môn thể thao thành tích cao để lấy lại niềm tin và tự hào của nhân dân thành phố như bóng đá, bóng chuyền, điền kinh, bơi lội, cầu lông, bóng bàn,...

e) Hoàn thiện công tác quản lý đào tạo vận động viên theo hướng đa dạng hóa, hiện đại hóa. Chú trọng nâng chất công tác xây dựng lực lượng, hình thành các trung tâm đào tạo huấn luyện viên, vận động viên cấp cao ở một số bộ môn trọng điểm của thành phố. Có chính sách đào tạo, đào tạo lại, tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho các lực lượng chuyên môn, từng bước nâng cao thành tích thể dục thể thao của thành phố nói riêng và cả nước nói chung ngang tầm thể thao trong khu vực và thế giới.

g) Phối hợp với các đơn vị có liên quan tập trung công tác giải phóng mặt bằng để đầu tư xây dựng Khu liên hợp thể dục thể thao Rạch Chiéc; đầu tư xây dựng Nhà Thiếu nhi (cơ sở 2), Bảo tàng thành phố; một số điểm vui chơi cho các trẻ em tại các quận - huyện.

6. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai thực hiện bình đẳng giới trong mọi lĩnh vực. Nâng cao nhận thức, trình độ năng lực của phụ nữ đáp ứng yêu cầu tình hình mới, xây dựng người phụ nữ Việt Nam có sức khỏe, tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, năng động sáng tạo, có lối sống văn hóa, có lòng nhân hậu. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, tạo việc làm, tăng thu nhập, vươn lên thoát nghèo, làm giàu chính đáng. Tập trung hỗ trợ, khuyến khích phụ nữ khởi sự và phát triển doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của phụ nữ, nam giới và cộng đồng trong xây dựng gia đình, tích cực tham gia phòng, chống bạo lực gia đình, quan tâm giúp đỡ phụ nữ cao tuổi, neo đơn, tàn tật.

7. Thành đoàn thành phố Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên

quan tiếp tục quán triệt và thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 (khóa X) về tăng cường lãnh đạo Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tập trung xây dựng đạo đức và lối sống đẹp, nâng cao ý thức công dân trong thanh niên, phát huy tinh thần xung kích tình nguyện của thanh niên trên tất cả các lĩnh vực, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế và bảo vệ tổ quốc, tích cực tham gia xây dựng Đảng và xây dựng chính quyền.

VI. Tăng cường công tác phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Nghiên cứu, xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình giảm ô nhiễm môi trường. Nâng cao khả năng phòng tránh, ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện điều tra cơ bản về tài nguyên môi trường biển và ven biển. Tiếp tục công tác kiểm tra tình hình thực hiện đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường và đề án bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố. Tăng cường quản lý và nâng cao chất lượng đánh giá tác động môi trường. Thực hiện lồng ghép công tác bảo vệ môi trường trong các kế hoạch, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội và các dự án đầu tư nhằm đảm bảo phát triển bền vững cho thành phố. Tổng hợp các nghiên cứu khảo sát và đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu để đưa vào quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội. Triển khai thực hiện ngay từ đầu năm Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu.

b) Tiếp tục nghiên cứu các chính sách, cơ chế về vốn, khuyến khích về thuế, trợ giá đối với các hoạt động bảo vệ môi trường; khuyến khích áp dụng cơ chế chuyển nhượng, trao đổi quyền phát thải và trách nhiệm xử lý chất thải phù hợp với cơ chế thị trường, hỗ trợ một số chi phí dự án CDM tại bãi chôn lấp Đông Thạnh và Phước Hiệp 1. Nghiên cứu đề xuất ban hành quy định về thu phí khí thải, khai thác tài nguyên và khoáng sản; kiểm tra theo dõi các hoạt động chương trình thu phí vệ sinh và phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn và nước thải.

c) Tiếp tục triển khai đề án “Đánh giá diễn biến mực nước biển, mực nước triều trên các sông lớn thuộc khu vực thành phố và vùng phụ cận phục vụ cho quy hoạch phát triển bền vững các ngành kinh tế - xã hội của thành phố”. Xây dựng cơ sở dữ liệu và thành lập bản đồ phân vùng khai thác nước dưới đất.

d) Kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; tổ chức cưỡng chế tạm thời hoặc đình chỉ hoạt động, cấm hoạt động hoặc buộc di dời đối với các cơ sở vi phạm pháp luật về bảo vệ môi

trường. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường, có các chế tài đủ mạnh để ngăn ngừa, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Khai thác hợp lý và sử dụng có hiệu quả tài nguyên khoáng sản, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động khai thác khoáng sản và triển khai quy định vùng cấm, vùng hạn chế hoạt động khoáng sản.

đ) Tiến hành thăm định đo đạc môi trường, phối hợp kiểm tra liên ngành về môi trường đối với các dự án đầu tư, đơn vị sản xuất kinh doanh bị khiếu nại về ô nhiễm môi trường. Kiểm soát chặt chẽ các cơ sở kinh doanh, giám sát hoạt động bảo vệ môi trường của các khu chế xuất, khu công nghiệp, cụm công nghiệp tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn thành phố. Tích cực phòng ngừa, hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường, giải quyết một bước cơ bản tình trạng suy thoái môi trường các khu công nghiệp, khu dân cư đông đúc và một số vùng nông thôn.

e) Triển khai tổ chức, sắp xếp một cách khoa học hệ thống thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn, tăng cường công tác đấu thầu quét dọn, thu gom và vận chuyển để nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn, triển khai dự án phân loại chất thải rắn tại nguồn cho các quận - huyện còn lại; áp dụng các công nghệ xử lý rác khác nhau như tái chế chất thải, công nghệ đốt rác phát điện, tận dụng tối đa các loại chất thải có khả năng tái sử dụng để làm nguyên liệu đầu vào cho các ngành sản xuất khác.

g) Triển khai các giải pháp ngăn ngừa và quản lý chất hữu cơ bền; nghiên cứu hỗ trợ phát triển ngành tái chế giấy. Kiểm tra giám sát các hoạt động xử lý rác, công tác vận hành hệ thống xử lý rác trên địa bàn thành phố, đôn đốc thúc đẩy công tác giải phóng mặt bằng xây dựng cơ sở hạ tầng tại các khu liên hợp xử lý chất thải rắn và thúc đẩy các dự án của các công ty xử lý rác như Tâm Sinh Nghĩa, Tasco nhanh chóng đi vào hoạt động vào năm 2011. Tiến hành điều tra phân tích và đánh giá hiện trạng hệ thống quản lý chất thải rắn y tế trên địa bàn; tiếp tục triển khai chương trình phân loại chất thải y tế tại nguồn; nghiên cứu xây dựng hệ thống thu gom, vận chuyển xử lý chất thải rắn y tế một cách khoa học. Đẩy mạnh xã hội hóa để huy động nguồn lực đáp ứng tốt yêu cầu xử lý rác.

h) Tiếp tục thực hiện công tác tư vấn về sản xuất sạch hơn và hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng các công nghệ sản xuất sạch hơn, thân thiện với môi trường. Tăng cường tổ chức các khóa tập huấn về sản xuất sạch hơn nhằm nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về “sản xuất sạch hơn” và “tiết kiệm năng lượng”. Tiếp tục thực hiện tiêu chí “Doanh nghiệp xanh” và chương trình “Nhân sinh thái”. Đẩy mạnh và phát

huy hơn nữa chương trình “Giờ trái đất” nhằm tiết kiệm năng lượng đảm bảo cho việc sử dụng hợp lý và bền vững nguồn năng lượng của thành phố. Tăng cường giám sát và có cơ chế chế tài xử lý nghiêm đi đôi với quản lý chặt chẽ việc nhập khẩu phế liệu, ngăn chặn nhập khẩu công nghệ, thiết bị lạc hậu, tiêu hao nhiều năng lượng và gây ô nhiễm môi trường.

i) Phối hợp với các quận - huyện tiếp tục tổ chức các đợt ra quân tiến hành nạo vét, vớt rác bồi lấp gây ô nhiễm môi trường tại các kênh, rạch nhằm khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường tại các kênh, rạch và lưu vực sông. Tăng cường hợp tác và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban sông Đồng Nai, chuẩn bị phương án chi tiết thực hiện kế hoạch triển khai đề án bảo vệ môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm 2011 và giai đoạn 2015. Phối hợp chặt chẽ với tỉnh Bình Dương để giải quyết tình trạng ô nhiễm kênh Ba Bò, với tỉnh Đồng Nai và Bà Rịa - Vũng Tàu để giải quyết ô nhiễm sông Thị Vải, với tỉnh Bình Dương, Long An và Tây Ninh để giải quyết ô nhiễm nguồn nước sông Sài Gòn và sông Đồng Nai.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

a) Phối hợp các sở - ngành, quận - huyện xây dựng các phương án chủ động phòng chống và giảm nhẹ thiên tai; kiểm tra phát hiện sớm các sự cố đối với hệ thống đê điều, các công trình thủy lợi; ứng phó kịp thời với mọi tình huống, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, tăng cường bảo vệ môi trường nông thôn và hỗ trợ nhân dân phục hồi sản xuất sau thiên tai.

b) Triển khai nhân rộng các mô hình trồng rừng, bảo vệ rừng. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ rừng, bao gồm cả việc tiêu thụ, chế biến gỗ không rõ nguồn gốc. Bảo đảm tỷ lệ che phủ rừng và cây xanh đến cuối năm 2011 đạt 39,25%.

c) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải khẩn trương xây dựng quy định cụ thể về vị trí cần xây dựng tuyến đê, đê kết hợp giao thông trong chỉ giới đường sông theo quy định, bảo đảm thuận lợi khi xây dựng, gia cố, sửa chữa, đồng thời hạn chế tình trạng lấn chiếm, bảo vệ an toàn cho tuyến đê và tăng dung tích chứa nước khi có mưa, triều, lũ.

3. Trung tâm điều hành Chương trình chống ngập nước chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Khẩn trương xây dựng những quy định cụ thể về vị trí cần xây dựng tuyến đê, đê kết hợp giao thông trong chỉ giới đường sông theo quy định của Luật Đê điều và Quyết định số 150/2004/QĐ-UB ngày 09 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố, bảo đảm thuận lợi khi xây dựng, gia cố, sửa chữa, đồng thời hạn chế tình trạng lấn chiếm, bảo vệ an toàn cho tuyến đê và tăng dung tích chứa nước khi có mưa, triều, lũ.

b) Triển khai nghiên cứu Quy hoạch tổng thể hệ thống các hồ điều tiết nước trên địa bàn thành phố; tiến hành xây dựng một số hồ điều tiết ở Khu đô thị Thủ Thiêm (quận 2), Khu đô thị Tây Bắc (huyện Củ Chi), huyện Bình Chánh, khu đất 150ha dự kiến làm khu công viên ở phường Thạnh Xuân, quận 12.

VII. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, chống quan liêu

1. Các sở - ban - ngành, quận - huyện, đoàn thể:

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình cải cách hành chính gắn với mục tiêu là xây dựng mô hình chính quyền đô thị, xây dựng nền hành chính trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả theo nguyên tắc Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước.

b) Tổ chức thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được Chính phủ và Ủy ban nhân dân thành phố thông qua theo kết quả của Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước. Không ngừng cải tiến quy trình, thủ tục trong nội bộ cơ quan nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí liên quan đến thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức. Đẩy mạnh công khai, minh bạch thủ tục hành chính và các thông tin kinh tế - xã hội. Rà soát để giảm tối đa và xóa bỏ dần quan hệ ‘xin - cho’ trong quản lý kinh tế.

c) Quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết công việc của cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu xây dựng bộ máy chính quyền các cấp để giải quyết công việc nhanh, chủ động và từng bước chấm dứt tình trạng đùn đẩy trách nhiệm hoặc chuyển lên cấp trên. Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, kiểm soát các đầu mối công việc trong nội bộ cơ quan hành chính để phát hiện kịp thời các nguy cơ dẫn đến tiêu cực, quan liêu và tham nhũng.

d) Nâng cao hiệu quả chi tiêu ngân sách nhà nước, thực hiện tiết kiệm, chống

lãng phí. Thực hiện công khai, minh bạch trong mua sắm tài sản công, quản lý vốn ngân sách. Phân cấp và làm rõ quyền hạn, trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng đơn vị và người đứng đầu cơ quan; thu gọn đầu mối trong giải quyết thủ mọi công việc hành chính với nhân dân, doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước; xử lý nghiêm các trường hợp tham nhũng, lãng phí; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các cơ quan thông tin đại chúng trong việc phát hiện, đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí.

đ) Phát huy dân chủ; nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nhất là ở cơ sở. Tăng cường công tác giám sát cộng đồng, tăng cường đối thoại giữa chính quyền địa phương với cộng đồng doanh nghiệp và dân cư; đổi mới lề lối làm việc, giải quyết công việc đúng quy định; công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước; duy trì thực hiện chế độ khảo sát về sự hài lòng của công dân và doanh nghiệp đối với cơ quan quản lý nhà nước, qua đó kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, yếu kém.

e) Đẩy mạnh công tác tiếp dân; tập trung giải quyết các vấn đề liên quan đến tranh chấp, khiếu kiện ngay từ cơ sở, không để kéo dài hoặc phát sinh phức tạp; xử lý các khiếu kiện còn tồn đọng; chủ động nắm diễn biến tình hình để kịp thời thực hiện các giải pháp hạn chế tình trạng tụ tập khiếu kiện đông người. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát huy dân chủ; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nhất là ở cơ sở.

2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình cải cách hành chính gắn với mục tiêu xây dựng chính quyền đô thị. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng công khai, minh bạch, tạo môi trường thuận lợi cho tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

b) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án 30 về đơn giản hóa thủ tục hành chính, tiếp tục hoàn thiện Bộ thủ tục hành chính chung của thành phố theo hướng đơn giản hóa thủ tục, kiểm soát chặt chẽ những thủ tục mới phát sinh. Tăng cường kỷ luật hành chính, kỷ luật công vụ và đặc biệt là đề cao chế độ trách nhiệm cá nhân, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

c) Tiếp tục triển khai đồng bộ, nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa để giải quyết thủ tục hành chính; chuẩn hóa việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên

thông theo mô hình thống nhất đầu mối là Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại một cơ quan nhà nước, nhằm tăng cường trách nhiệm, nâng cao hiệu quả phục vụ nhân dân; mở rộng thực hiện cơ chế một cửa liên thông giữa các sở - ngành, giữa sở - ngành với Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã - thị trấn.

d) Nghiên cứu, đề xuất việc đẩy mạnh phân cấp gắn với việc phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của thành phố và chính quyền cấp quận - huyện, cấp phường - xã - thị trấn; tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất và phát huy được tính chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành trong việc tổ chức triển khai thực hiện. Tiếp tục kiến nghị Trung ương mở rộng phân cấp cho thành phố, đẩy nhanh tiến độ thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị.

đ) Thống nhất việc ứng dụng công nghệ thông tin từ thành phố đến phường - xã, thị trấn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông và hoàn thiện, nâng cấp các ứng dụng cho 24 quận - huyện và 30 sở - ngành. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống “một cửa điện tử”, các hệ thống thông tin, điều hành kinh tế, văn hóa - xã hội, quản lý đô thị và khoa học - công nghệ. Mở rộng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 phiên bản 2008 đến phường - xã, thị trấn; từng bước mở rộng liên thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước và cung cấp các dịch vụ công cho công dân, doanh nghiệp.

e) Đề xuất Chính phủ ban hành Nghị định mới thay thế Nghị định số 13, tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện; tổng kết mô hình Sở đa ngành, đa lĩnh vực theo chỉ đạo của Chính phủ; kiến nghị tăng cường vai trò của Hội đồng nhân dân thành phố theo hướng tăng số lượng Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, tăng số lượng đại biểu chuyên trách các Ban; chuẩn bị chu đáo các điều kiện để tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp thành phố, xã.

g) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn 2011 - 2015. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng điều hành, thực hiện công vụ và giáo dục đạo đức, phẩm chất chính trị cho công chức. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong chương trình đào tạo nguồn nhân lực thành phố giai đoạn 2011 - 2015. Xây dựng đề án cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức ở các cơ quan hành chính và sự nghiệp của thành phố; thí điểm đổi mới phương

pháp tuyển chọn cán bộ vào các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng của quận - huyện, sở - ngành.

h) Phổ biến, hướng dẫn kịp thời việc thực hiện Luật Cán bộ, công chức và chuẩn bị điều kiện để tập huấn và thực hiện Luật Viên chức. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

i) Đẩy mạnh tiến độ thực hiện dự án xây dựng Trung tâm Lưu trữ của thành phố để sớm đưa công tác lưu trữ vào nề nếp; xây dựng kế hoạch chỉnh lý, đánh giá tài liệu lưu trữ của các cơ quan, tổ chức thuộc thành phố.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Cục Hải quan thành phố, Cục Thuế thành phố tăng cường rà soát quy định trong các lĩnh vực đăng ký thành lập và giải thể doanh nghiệp, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đai, tài sản, hải quan, thuế; đề xuất các quy định mới nhằm tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp.

4. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổng kết chương trình ban hành văn bản năm 2010 và dự kiến chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật của thành phố năm 2011; Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2011 trên địa bàn thành phố. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức trực tiếp tham gia vào công tác soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật năm 2011. Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố; Quyết định số 17/2007/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2007 về việc ban hành Quy định về trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp tại thành phố. Báo cáo kết quả thực hiện “Chương trình hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2006 - 2010 trên địa bàn thành phố”. Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân thành phố Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ và Chỉ thị số 18/2008/CT-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Kiện toàn thể chế về công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố; trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế về công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Quy chế công tác viên văn bản; Chỉ

thị về công tác soạn thảo, ban hành, kiểm tra và xử lý các văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước. Thường xuyên rà soát văn bản do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố ban hành còn hiệu lực tại thời điểm rà soát, cập nhật hiệu lực pháp luật lên Trang thông tin điện tử Công báo thành phố; kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do quận - huyện ban hành; tiếp tục rà soát văn bản ban hành trong năm 2010 đảm bảo phù hợp với các cam kết của Việt Nam trong WTO. Tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Đề án về theo dõi thi hành pháp luật nhằm thiết lập và xây dựng cơ chế hữu hiệu quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật trên tất cả các lĩnh vực của thành phố.

c) Tiếp tục đề xuất hoàn thiện thể chế và đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, tạo bước chuyển biến căn bản về chất lượng hoạt động công chứng, luật sư, tư vấn pháp luật, giám định tư pháp, bán đấu giá tài sản và trọng tài thương mại. Tiếp tục triển khai Đề án kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức giám định tư pháp; trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế hoạt động giám định tư pháp. Tham mưu việc xây dựng và thực hiện quy hoạch phát triển tổ chức hành nghề công chứng giai đoạn 2 (2010 - 2015); xây dựng Đề án thành lập Trung tâm thông tin về hoạt động công chứng và thành lập Hiệp hội công chứng thành phố.

d) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hộ tịch trên địa bàn thành phố; tiếp tục triển khai thực hiện tổng rà soát, thống kê, lập danh sách là lập hồ sơ đối với các cá nhân có đủ điều kiện nhập quốc tịch Việt Nam.

đ) Đổi mới hình thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật; tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định về quy định mức chi cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố. Đẩy mạnh công tác trợ giúp pháp lý lưu động, đặc biệt là đối với vùng sâu, vùng xa, nơi có điều kiện kinh tế khó khăn hoặc các đối tượng công nhân ở khu chế xuất, người nhập cư ở các quận vùng ven.

e) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng, củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ pháp chế tại các sở - ngành, tổng công ty, công ty thuộc Ủy ban nhân dân thành phố theo hướng đủ số lượng, đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa của thành phố. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ngành tư pháp, tập trung nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn.

5. Ban Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp:

a) Tổ chức thực hiện tốt Luật Phòng, chống tham nhũng, Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Chương trình phòng, chống tham nhũng của thành phố. Tiếp tục thực hiện công tác kê khai tài sản theo Nghị định số 37/2007/NĐ-CP của Chính phủ. Phối hợp với các cơ quan thanh tra, kiểm toán, nhất là khi giải quyết các trường hợp có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công tác đấu tranh, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, chi tiêu ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, tài sản của nhà nước và doanh nghiệp; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác xây dựng chính quyền, là yêu cầu quan trọng trong việc tạo môi trường kinh doanh lành mạnh.

b) Kiện toàn hệ thống các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng. Phát huy vai trò của nhân dân, các đoàn thể chính trị - xã hội, của báo chí trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu; có chính sách, biện pháp bảo vệ người dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí.

6. Thanh tra thành phố chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp:

a) Tăng cường thanh tra trách nhiệm về quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; trong đó tập trung thanh tra công tác quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản, tài chính công, quản lý thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách xã hội và quốc phòng, an ninh. Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tập trung ở những địa bàn, lĩnh vực có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiêu cực, tham nhũng.

b) Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân nghiêm túc thực hiện các kết luận thanh, kiểm tra đã có chỉ đạo xử lý, kịp thời thu hồi tiền, tài sản vi phạm về cho ngân sách nhà nước; kiến nghị xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân cố tình dây dưa, không chấp hành nhằm tăng cường hiệu lực thi hành các kết luận, kiến nghị sau thanh, kiểm tra.

c) Phối hợp Văn phòng Tiếp công dân thành phố tập trung, thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, đảm bảo công tác tiếp dân thường xuyên theo quy định; nắm chắc tình hình khiếu kiện đông người và phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý kịp thời các tình huống phức tạp.

7. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông xây

dựng chương trình tuyên truyền, vận động, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong nhân dân, đặc biệt là đội ngũ cán bộ công chức. Lòng ghép chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí vào cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác xây dựng chính quyền.

VIII. Bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội, giữ vững ổn định chính trị; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập kinh tế quốc tế

1. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố chủ trì, phối hợp với các sở - ban - ngành, quận - huyện:

a) Tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 8, khóa IX về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tăng cường xây dựng khu vực phòng thủ, thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân vững mạnh. Tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, tăng cường quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh.

b) Hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ ở cả 3 cấp với chất lượng ngày càng cao. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang thành phố, lực lượng bộ đội địa phương và lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh về mọi mặt. Đào tạo, bồi dưỡng, kiện toàn đội ngũ cán bộ quân sự để có đủ phẩm chất, năng lực chuyên môn cần thiết; thực hiện tốt công tác quy hoạch, tuyển chọn, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ là người tại chỗ để tạo nguồn xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở. Tiếp tục bảo đảm tốt hơn các nhu cầu và chăm lo đời sống của cán bộ, chiến sĩ thuộc lực lượng vũ trang.

c) Chủ động phát hiện, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; đẩy mạnh công tác bảo vệ an ninh nội bộ, chủ động đấu tranh với các quan điểm, tư tưởng sai trái, cơ hội, phòng ngừa xâm nhập của các thế lực thù địch.

d) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn dân về nhiệm vụ quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới. Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục quốc phòng - an ninh phù hợp cho từng đối tượng.

e) Tiến hành thực hiện các đề án: xây dựng phân đội trình sát kỹ thuật; xây dựng trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh; đề án xây dựng Ban Chỉ huy Quân sự phường, xã, thị trấn vững mạnh, toàn diện; phối hợp xây dựng trung tâm bồi dưỡng kỹ năng cho thanh thiếu niên thành phố tại trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh.

2. Công an thành phố chủ trì, phối hợp với các sở - ban - ngành, quận - huyện:

a) Tham mưu Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố triển khai Kết luận số 86-KL/TW ngày 05 tháng 11 năm 2010 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05 về tăng cường lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh quốc gia trong tình hình mới; triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 48/CT-TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thành phố.

b) Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm và đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Phát động sâu rộng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội với thực hiện nhiệm vụ kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại. Tăng cường liên kết, phối hợp công tác giữa công an các tỉnh, thành trong khu vực và giữa công an với các sở - ngành trên địa bàn thành phố trong việc giữ vững an ninh - trật tự.

c) Thực hiện tốt cơ chế, chính sách về phòng, chống các tệ nạn xã hội; tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu 3 giảm gắn với việc thực hiện các chương trình văn hóa - xã hội. Phối hợp cơ quan chức năng tham mưu chính quyền các cấp chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể tổ chức các câu lạc bộ, đội nhóm thu hút người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng tham gia sinh hoạt, tư vấn, giáo dục tránh tái nghiện.

d) Chủ động thực hiện các giải pháp phòng ngừa nghiệp vụ, đẩy mạnh công tác xây dựng xã - phường trong sạch, vững mạnh, không có tệ nạn xã hội gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Thực hiện có hiệu quả các chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm mua bán người. Tổ chức các đợt tấn công trấn áp các loại tội phạm, chuyển hóa và xóa bỏ các địa bàn, tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội

3. Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và tìm kiếm cứu nạn có hiệu quả trong điều kiện biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục kiến thức về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố, phát động phong trào toàn dân tham gia phòng cháy và chữa cháy. Phấn đấu kéo giảm số vụ cháy, nổ và thiệt hại do cháy, nổ xảy ra trên địa bàn thành phố. Thực hiện các nhiệm vụ quốc tế giúp nước bạn và các mục tiêu đột xuất khác...

4. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Ban An toàn giao thông, Công an thành phố thực hiện các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kéo giảm và

hạn chế thấp nhất tai nạn giao thông trên cả 03 mặt (số vụ, số người chết và số người bị thương); giảm các vụ ùn tắc giao thông về số vụ, thời gian ùn tắc và tháo dỡ các rào chắn sau khi thi công các công trình để tạo thông thoáng cho giao thông đô thị; đẩy mạnh tuyên truyền ý thức tự giác chấp hành luật lệ giao thông trong nhân dân.

5. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Ủy ban người Việt Nam ở nước ngoài tại thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục mở rộng quan hệ đối ngoại, đồng thời tăng cường các biện pháp đưa các mối quan hệ quốc tế đã được thiết lập vào chiều sâu, ổn định, bền vững. Đẩy mạnh ngoại giao kinh tế và ngoại giao văn hóa của thành phố với các nước, các địa phương lớn. Thực hiện tốt công tác về người Việt Nam ở nước ngoài; tăng cường hoạt động tuyên truyền đối ngoại, không ngừng đổi mới phương thức thông tin đối ngoại nhằm quảng bá hình ảnh Việt Nam và thành phố để thu hút các nhà đầu tư nước ngoài và động viên kiều bào tham gia xây dựng thành phố và đất nước.

6. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai có hiệu quả các hiệp định, thỏa thuận về kinh tế, thương mại với các đối tác. Đẩy mạnh đàm phán và thực hiện các cam kết hội nhập khu vực, nhất là ASEAN, ASEAN+... Triển khai có hiệu quả Chương trình hỗ trợ kỹ thuật hậu gia nhập WTO.

7. Viện Nghiên cứu phát triển chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai công tác thông tin, tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế, chính sách thương mại của các nước để các doanh nghiệp biết, vận dụng.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Quyết định này, các sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thuộc thành phố quản lý xây dựng kế hoạch hành động cụ thể của ngành, đơn vị; trong đó quy định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và phân công cụ thể người phụ trách, thực hiện; hàng quý có kiểm điểm, đánh giá tình hình và báo cáo theo quy định. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tham mưu, bố trí để Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố họp thông qua Kế hoạch, chương trình hoạt động năm 2011 của các doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc thành phố chậm nhất trong tháng 02 năm 2011.

2. Định kỳ hàng tháng, Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức làm việc với Thủ trưởng các sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Tổng Giám đốc các Tổng Công ty, doanh nghiệp nhà nước trực thuộc thành phố; hàng quý tổ chức giao ban, làm việc chuyên đề giải quyết các vấn đề cấp bách, phát sinh trong

quá trình tổ chức thực hiện Quyết định này. Thủ trưởng các sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ các nhiệm vụ, chỉ tiêu và công việc được giao.

3. Sở Nội vụ hướng dẫn thang điểm thi đua và chế độ khen thưởng năm 2011 tương ứng với các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, dự toán thu - chi ngân sách và quốc phòng - an ninh của thành phố. Các sở - ban - ngành, quận - huyện tổ chức các phong trào thi đua phù hợp với nội dung Quyết định này.

4. Trước ngày 15 tháng 11 năm 2011, các sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện, các Tổng Công ty, Công ty và các cơ quan, đơn vị tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm điểm tình hình thực hiện Kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp kết quả thực hiện Quyết định này, đánh giá mức độ hoàn thành của từng cơ quan, đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 15 tháng 12 năm 2011 theo quy định.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và chuẩn bị chu đáo các điều kiện để tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016 với tinh thần dân chủ, đổi mới, đúng quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân; tiến hành tổng kết hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2004 - 2010./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2011
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND
ngày 12 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
1	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý I; 6 tháng, 9 tháng, cả năm và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đến cuối năm 2011	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I, II, III, IV
2	Kế hoạch xúc tiến đầu tư năm 2011	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Quý I
3	Danh mục các chương trình, dự án cần thu hút đầu tư trên địa bàn thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
4	Quyết định về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 12/2009/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế về xét cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc thành phố Hồ Chí Minh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở - ban - ngành	Quý I
5	Quyết định về việc thay thế Quyết định số 77/2008/QĐ-UBND ngày 29/10/2008 và Quyết định 84/2009/QĐ-UBND ngày 29/10/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về sửa đổi,	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính, Cục Thống kê	Quý I

	bổ sung một số điều của Quy định về định mức chi phí lập, thẩm định quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành và quy hoạch các sản phẩm chủ yếu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh			
6	Chương trình hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế thành phố giai đoạn 2011 - 2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
7	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 20/2009/QĐ-UBND ngày 27/02/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về thực hiện các dự án đầu tư trong nước thuộc Chương trình kích cầu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
8	Chỉ thị về tăng cường công tác quy hoạch kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
9	Danh mục Quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu trên địa bàn thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
10	Báo cáo về hướng dẫn thủ tục, trình tự quy trình thủ tục, cơ quan thẩm tra hồ sơ, cơ quan thẩm quyền cấp Giấy phép kinh doanh và Giấy phép thành lập cơ sở bán lẻ theo Nghị định số 23/2007/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở - ban - ngành	Quý II

11	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 31/2009/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phân công, ủy quyền giải quyết một số thủ tục thuộc chức năng quản lý hành chính Nhà nước đối với các doanh nghiệp Nhà nước và các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở - ban - ngành	Quý II
12	Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý II
13	Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2011 - 2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Viện Nghiên cứu phát triển thành phố	Quý II
14	Khung theo dõi và đánh giá dựa trên kết quả tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 của thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý II
15	Chỉ thị của Ủy ban nhân dân thành phố về xây dựng kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách thành phố năm 2012	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố	Quý III
16	Quyết định ban hành quy định về cơ chế huy động vốn và quản lý đầu tư xây dựng các xã nông thôn mới trên địa bàn thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý III
17	Đề án “Những giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng, hiệu quả và sức cạnh tranh của kinh tế thành phố”	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý III
18	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng; cả năm 2011 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2012	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý III, IV

19	Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2011; Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố, chương trình công tác của UBND thành phố năm 2012	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý IV
20	Quyết định ban hành quy định về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các dự án có sử dụng đất	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý IV
21	Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách định kỳ (quý, 6 tháng, 9 tháng, ước cả năm 2011)	Sở Tài chính	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I, II, III và IV
22	Báo cáo kết quả tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2007, 2008 và 2009	Sở Tài chính	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
23	Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên tại các Công ty TNHH nhà nước thuộc thành phố quản lý	Sở Tài chính	Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp nhà nước thành phố	Quý I
24	Quyết định ban hành quy định về phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn thành phố	Sở Tài chính	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp	Quý I
25	Quyết định ban hành quy định về thực hiện quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị xã hội được NSNN đảm bảo kinh phí hoạt động	Sở Tài chính	Sở Tư pháp, Sở Nội vụ	Quý I
26	Quyết định ban hành quy định về lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn thành phố	Sở Tài chính	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tư pháp	Quý II

27	Quyết định ban hành quy định về mức thu phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô trên địa bàn thành phố	Sở Tài chính	Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý II
28	Quyết định ban hành mức thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn thành phố	Sở Tài chính	Sở Tài nguyên và Môi trường	Quý II
29	Quy định về mức đóng góp Quỹ Quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố	Sở Tài chính	Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý III
30	Quyết định ban hành Quy trình xác định giá trị tài sản nhà nước để giao cho đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính	Sở Tài chính	Sở Tư pháp; Sở Nội vụ	Quý IV
31	Quyết định giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách năm 2012	Sở Tài chính	Sở - ban - ngành; Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý IV
32	Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2010	Sở Tài chính	Sở - ban - ngành; Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý IV
33	Đề án thành lập quỹ phát triển đất, quy chế quản lý và sử dụng quỹ phát triển đất thành phố	Sở Tài chính	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Xây dựng; Sở Tư pháp; Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý IV
34	Danh mục các sản phẩm, ngành hàng xuất khẩu chủ lực	Sở Công Thương	Sở - ban - ngành	Quý I
35	Kế hoạch xúc tiến thương mại năm 2011	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Quý I
36	Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm 2011 và Tết năm 2012	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước thành phố	Quý I

37	Chương trình tạo nguồn hàng thiết yếu và bình ổn thị trường thành phố đến năm 2015	Sở Công Thương	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công ty Đầu tư Tài chính thành phố Hồ Chí Minh	Quý II
38	Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng phục vụ mùa khai giảng năm học 2011 - 2012	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh	Quý II
39	Đề án xây dựng các “Cụm liên kết sản xuất” ngành công nghiệp phụ trợ	Sở Công Thương	Sở - ban - ngành	Quý II
40	Chương trình phát triển thương mại điện tử thành phố giai đoạn 2011 - 2015	Sở Công Thương	Các sở - ngành liên quan	Quý II
41	Chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế công nghiệp - phát triển công nghiệp hiệu quả cao trên địa bàn thành phố giai đoạn 2011 - 2015	Sở Công Thương	Các sở - ngành, quận - huyện liên quan	Quý II
42	Đề án phát triển công nghiệp phục vụ nông nghiệp, nông thôn	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Viện Nghiên cứu phát triển; Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý II
43	Chương trình chuyển dịch cơ cấu hàng xuất khẩu trên địa bàn thành phố giai đoạn 2011 - 2015, tầm nhìn đến năm 2020	Sở Công Thương	Các sở - ngành liên quan	Quý III
44	Dự án đánh giá tiềm năng gió và khả năng phát triển điện gió tại vùng ven biển huyện Cần Giờ	Sở Công Thương	Các sở - ngành liên quan; Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ; Cty TNHH Tư vấn xây dựng điện và Thương mại Hưng Phát	Quý IV
45	Đề án cấm mốc chỉ giới các công trình thủy lợi.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ban - ngành; Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I

46	Chỉ thị về tăng cường các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2011 trên địa bàn thành phố.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
47	Chỉ thị về quản lý động vật hoang dã trên địa bàn thành phố.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
48	Chỉ thị về phòng, chống lụt, bão, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2011 trên địa bàn thành phố.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
49	Chỉ thị về đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2011 trên địa bàn thành phố.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
50	Chỉ thị về phòng, chống dịch rầy nâu, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá gây hại trên lúa năm 2011 trên địa bàn thành phố.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
51	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 04/2008/QĐ-UBND ngày 16/01/2008 ban hành Quy định về công tác phòng, chống lụt, bão, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại thành phố.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
52	Chương trình phát triển công nghệ sinh học phục vụ phát triển nông nghiệp - nông thôn thành phố đến năm 2020.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
53	Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2020.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
54	Quyết định ban hành chính sách khuyến khích chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
55	Chương trình phát triển, kiểm soát động vật hoang dã giai đoạn 2011 - 2015.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
56	Chương trình quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng giai đoạn 2011 - 2015.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I

57	Chương trình chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị giai đoạn 2011 - 2015	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Thành Đoàn, các Trường Đại học, Viện Nghiên cứu trong lĩnh vực nông nghiệp - nông thôn	Quý I
58	Quyết định ban hành quy chế tổ chức phân cấp quản lý, bảo vệ, duy tu bảo dưỡng các công trình phòng, chống lụt, bão, hệ thống công trình thủy lợi, bờ bao ngăn triều.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý II
59	Chương trình phát triển bò sữa giai đoạn 2011 - 2015	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		Quý II
60	Chương trình phát triển cá sấu giai đoạn 2011 - 2015.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý II
61	Chương trình giống cây, giống con chất lượng cao giai đoạn 2011 - 2015	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ngành, quận - huyện có sản xuất nông nghiệp	Quý II
62	Chương trình phát triển hoa - cây kiểng giai đoạn 2011 - 2015	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ngành, quận - huyện có sản xuất nông nghiệp	Quý II
63	Chương trình phát triển cá cảnh giai đoạn 2011 - 2015	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ngành, quận - huyện có sản xuất nông nghiệp	Quý II
64	Chương trình rau an toàn giai đoạn 2011 - 2015	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở - ngành, quận - huyện có sản xuất nông nghiệp	Quý II
65	Đề án “Tập trung đầu mối quản lý và khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên nước trên địa bàn thành phố”	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở - ban - ngành	Quý I
66	Kế hoạch triển khai Chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2011 - 2015	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở - ban - ngành	Quý I
67	Lập bản đồ địa giới hành chính các cấp theo hệ tọa độ VN-2000	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã.	Quý I

68	Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó biến đổi khí hậu của thành phố năm 2011	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện liên quan	Quý I
69	Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý chất thải.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý II
70	Quyết định ban hành quy định về thu phí khí thải khai thác tài nguyên và khoáng sản	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan	Quý II
71	Bản đồ phân vùng cấm và hạn chế khai thác nước dưới đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	Liên đoàn quy hoạch tài nguyên nước phía Nam, các sở - ngành	Quý III
72	Đánh giá cơ bản tài nguyên môi trường biển đảo	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cục Tài nguyên biển, các sở - ngành	Quý III
73	Chương trình giảm ùn tắc giao thông giai đoạn 2011 - 2015	Sở Giao thông vận tải	Sở - ban - ngành	Quý I
74	Kế hoạch thực hiện Quyết định số 66/2009/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2009 Ủy ban nhân dân thành phố về quy hoạch mạng lưới đường thủy và cảng bến khu vực thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn từ nay đến năm 2020	Sở Giao thông vận tải		Quý I
75	Chương trình mục tiêu phát triển ngành xây dựng đến năm 2015	Sở Xây dựng		Tháng 1
76	Đồ án quy hoạch đất cho các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trung học nghề trên địa bàn thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2025	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Tháng 3
77	Đề án ngầm hóa hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn thành phố đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020	Sở Quy hoạch - Kiến trúc		Tháng 3

78	Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm ngập nước giai đoạn 2011 - 2015	Trung tâm điều hành Chương trình chống ngập nước thành phố	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
79	Đề án Quy hoạch chi tiết hệ thống thoát nước của thành phố đến năm 2020	Trung tâm điều hành Chương trình chống ngập nước thành phố	Sở Quy hoạch - Kiến trúc; Sở Giao thông vận tải; Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý IV
80	Đề án Quy hoạch tổng thể hệ thống các hồ điều tiết nước trên địa bàn thành phố đến năm 2015, định hướng đến năm 2020	Trung tâm điều hành Chương trình chống ngập nước thành phố	Sở Quy hoạch - Kiến trúc; Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý IV
81	Bộ tiêu chí thành phố xã hội chủ nghĩa, văn minh, hiện đại và Kế hoạch triển khai xây dựng thành phố Hồ Chí Minh thành một thành phố xã hội chủ nghĩa, văn minh, hiện đại theo lộ trình đến năm 2020 và tầm nhìn sau năm 2020	Viện Nghiên cứu phát triển		Tháng 02
82	Chương trình phát triển mạng lưới báo chí và hệ thống truyền thông trên địa bàn thành phố đến năm 2015, định hướng đến năm 2020	Sở Thông tin và Truyền thông		Tháng 02
83	Đề án mở rộng Công viên phần mềm Quang Trung	Sở Thông tin và Truyền thông; Công viên phần mềm Quang Trung		Quý III
84	Đề án thành lập Trung tâm Báo chí - Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông		Quý IV
85	Đề án Sàn giao dịch công nghệ trên địa bàn thành phố đến năm 2015, định hướng đến năm 2020	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Đại học Bách khoa thành phố	Quý I

86	Chiến lược phát triển các sản phẩm trọng điểm của thành phố thuộc lĩnh vực công nghệ cao được nhà nước khuyến khích đến năm 2020	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Viện Nghiên cứu phát triển thành phố và các sở - ngành liên quan	Quý I
87	Kế hoạch và danh mục các đề tài nghiên cứu khoa học năm 2011	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Viện Nghiên cứu phát triển thành phố và các sở - ngành liên quan	Quý I
88	Chương trình đổi mới công nghệ phục vụ cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở thành phố đến năm 2015	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
89	Đề án hình thành và phát triển khoa học dịch vụ tại thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Viện/Trung tâm nghiên cứu; trường Đại học; Sở - ban - ngành	Quý II
90	Đề án phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2015	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở - ban - ngành	Quý II
91	Đề án phát triển mạng lưới tượng và tượng đài trên địa bàn thành phố; Đề án xây dựng Tượng đài Thống nhất, Tượng đài Nam bộ kháng chiến	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		Tháng 01
92	Đề án phát triển ngành quảng cáo trên địa bàn thành phố đến năm 2015, định hướng đến năm 2020	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông	Tháng 01
93	Chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch và chương trình hợp tác, phát triển du lịch với các tỉnh, thành phố.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
94	Đề án khảo sát thực trạng tên đường và giải pháp (giai đoạn 2011 - 2015)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Hội đồng đặt đổi tên đường thành phố, Viện Khoa học Lịch sử, Viện Nghiên cứu phát triển, các sở - ngành liên quan, 24 quận - huyện.	Quý II

95	Đề án đăng cai SEA Games 2015 và Asian Martial Art - Indoor Games 2018	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý II
96	Đề án hình thành Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao thành phố Hồ Chí Minh tại Câu lạc bộ Phú Thọ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở - ban - ngành	Quý II
97	Đề án củng cố các môn thể thao thành tích cao của thành phố có chiều hướng chững lại (bóng đá, bóng chày, điền kinh, quần vợt...)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở - ban - ngành; các Liên đoàn Thể thao; Trung tâm Thể dục thể thao 24 quận, huyện.	Quý II
98	Dự án Bảo tàng Tổng hợp thành phố (Thủ Thiêm)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Quy hoạch - Kiến trúc; Sở Xây dựng; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Giao thông vận tải; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính	Quý III
99	Đề án xây dựng Nhà hát Nghệ thuật Tổng hợp thành phố (Nhà hát Nhạc - Giao hưởng - Vũ kịch)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Quy hoạch - Kiến trúc; Sở Xây dựng; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Giao thông vận tải; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính	Quý III
100	Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi giai đoạn 2011 - 2015	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý III
101	Kế hoạch đào tạo 4 nghề: Cơ khí, Công nghệ thực phẩm, Cơ điện tử, Điện lạnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Giáo dục và Đào tạo, quận - huyện và các đơn vị có liên quan	Quý I
102	Kế hoạch hành động “Năm 2011 - Năm Vì trẻ em”	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
103	Chương trình giải quyết người lang thang xin ăn giai đoạn 2011 - 2015	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Công an thành phố, Lực lượng Thanh niên xung phong và các quận - huyện	Quý III

104	Chương trình đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng bậc thợ cho công nhân đang làm việc tại doanh nghiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Liên đoàn Lao động và Hội Doanh nghiệp thành phố	Quý III
105	Đề án quy hoạch mạng lưới khám, chữa bệnh; quy hoạch đất dành cho bệnh viện; củng cố, hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở và quy hoạch đào tạo cán bộ y tế thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2050	Sở Y tế	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Tháng 02
106	Đề án nâng cao chất lượng công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm đối với nông sản, thực phẩm đến năm 2015	Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm TP (Sở Y tế)		Tháng 02
107	Đề án xã hội hóa một số hoạt động dịch vụ công, đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố	Sở Nội vụ		Tháng 02
108	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình cải cách hành chính gắn với mục tiêu xây dựng chính quyền đô thị giai đoạn 2011 - 2015	Sở Nội Vụ	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
109	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thành phố giai đoạn 2011 - 2015	Sở Nội Vụ	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
110	Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2011-2015	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
111	Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố.	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
112	Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Luật Ban hành VBQPPL của HĐND và UBND; Quyết định số 17/2007/QĐ-UBND ngày 05/02/2007	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I

113	Báo cáo kết quả thực hiện “Chương trình hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành VBQPPL giai đoạn năm 2006 - 2010 trên địa bàn thành phố”.	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
114	Chương trình hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành VBQPPL giai đoạn năm 2011 - 2015 trên địa bàn thành phố.	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
115	Kế hoạch công tác kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2011	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
116	Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2011	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
117	Quyết định ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2011 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
118	Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành	Quý I
119	Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Báo cáo viên pháp luật.	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành	Quý I
120	Quyết định công nhận Báo cáo viên pháp luật thành phố	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành	Quý I
121	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 228/2004/QĐ-UBND của UBND thành phố về mức thu phí dịch vụ công chứng, chứng thực tại thành phố.	Sở Tư pháp	Các tổ chức hành nghề công chứng	Quý I
122	Chỉ thị về việc triển khai thực hiện Nghị định số 17/2010/NĐ-CP của Chính phủ về bán đấu giá tài sản.	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I

123	Chỉ thị triển khai thực hiện Nghị định 83/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm.	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
124	Chỉ thị về việc triển khai thực hiện Luật Con nuôi	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý I
125	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp liên ngành trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tư pháp	Công an thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố	Quý I
126	Quyết định ban hành Chương trình công tác tư pháp trên địa bàn thành phố năm 2011	Sở Tư pháp	Ủy ban nhân dân quận, huyện	Quý I
127	Quyết định ban hành Quy chế hoạt động giám định tư pháp	Sở Tư pháp	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nội vụ, Sở Tài chính	Quý II
128	Quyết định ban hành Quy chế về công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý II
129	Quyết định ban hành mức chi dành cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tư pháp	Sở Tài chính	Quý II
130	Quyết định về mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (sửa đổi Quyết định 93/2006/QĐ-UBND)	Sở Tư pháp	Sở Tài chính	Quý II
131	Đề án đổi mới hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý II
132	Đề án thực hiện “Ngày pháp luật” trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý II

133	Tổ chức Sơ kết 01 năm thực hiện thí điểm chế định Thừa phát lại tại thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý II
134	Đề án phát triển luật sư đến năm 2020 tại thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Tư pháp	Đoàn Luật sư thành phố	Quý III
135	Chỉ thị triển khai thực hiện Luật Trọng tài thương mại và Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật Trọng tài thương mại.	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý III
136	Chương trình phát triển nguồn nhân lực ngành tư pháp giai đoạn 2011 - 2015	Sở Tư pháp	Ủy ban nhân dân quận, huyện	Quý III
137	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp xử lý vi phạm của các tổ chức, cá nhân sau khi có kết luận thanh tra	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành	Quý III
138	Đề án thành lập Trung tâm thông tin về hoạt động công chứng và thành lập Hiệp hội công chứng Thành phố	Sở Tư pháp	Các tổ chức hành nghề công chứng	Quý IV
139	Tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tư pháp	Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý IV
140	Dự án quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 và Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược	Ban Quản lý Dự án quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025	Viện Nghiên cứu phát triển, Sở Tài nguyên và Môi trường	Tháng 3
141	Đồ án quy hoạch các nút giao trên đường Nguyễn Văn Linh	Ban Quản lý Khu Nam	Các sở - ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Quý II

142	Chương trình xúc tiến xuất khẩu vào thị trường Hoa Kỳ	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Các sở - ngành, hội ngành nghề, cơ quan xúc tiến trong và ngoài nước.	Quý I
143	Chương trình xúc tiến xuất khẩu vào thị trường Trung Quốc	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Các sở - ngành, hội ngành nghề, cơ quan xúc tiến trong và ngoài nước.	Quý I
144	Chương trình xúc tiến xuất khẩu vào thị trường Myanmar	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Các sở - ngành, hội ngành nghề, Đại sứ quán Việt Nam tại Myanmar.	Quý I
145	Chương trình xúc tiến hàng VN vào thị trường Campuchia	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Các sở - ngành, hội ngành nghề, Đại sứ quán Việt Nam tại Campuchia.	Quý I
146	Chương trình xúc tiến phát triển ngành công nghiệp sáng tạo	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	YBA, CBI, HK TDB, Hội đồng Anh, Mạng lưới sáng tạo Việt Nam.	Quý I
147	Chương trình xúc tiến đầu tư sang Lào	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Các sở - ngành, hội ngành nghề, Đại sứ quán Việt Nam tại Lào.	Quý I
148	Chương trình xúc tiến xuất khẩu vào thị trường EU	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Các sở - ngành, hội ngành nghề, cơ quan xúc tiến trong và ngoài nước.	Quý II

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: tcb@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng

Giá: 14.000 đồng